TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 288/2018/QĐST-HNGĐ	*C, ngày 08 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 409/2018/TLST-HNGĐ, ngày 16 tháng 7 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Văn K, sinh năm 1991.

Địa chỉ: ấp Số 5, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Chị Đỗ Thị N, sinh năm 1991.

Địa chỉ: ấp 5A, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Văn K với chị Đỗ Thị N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Văn Kvới chị Đỗ Thị N tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có một người con là em Lê Đỗ Tường L, sinh ngày 15 tháng 12 năm 2013 hiện đang sống với anh K. Sau khi ly hôn anh K với chị N tự nguyện thỏa thuận về quyền nuôi con cụ thể như sau:

Anh Lê Văn K được quyền tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng em Lê Đỗ Tường L, sinh ngày 15 tháng 12 năm 2013.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản. Có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Lê Văn K với chị Đỗ Thị N chưa đặt ra yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung; Về nợ chung và về người khác nợ vợ chồng: Không có nên anh K với chị N không yêu cầu pháp luật giải quyết.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Anh Lê Văn K tự nguyện nộp 150.000đồng nhưng được trừ vào 300.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2015/0017434 ngày 13/7/2018 do anh Lê Văn K nộp cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện C thu. Hoàn trả cho anh Lê Văn K 150.000đồng tiền tạm ứng án phí.

Chị Đỗ Thị N không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Chi cục THA huyện;
- UBND xã M;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Liên